TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 10 /2019/ QĐST - HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Minh N, sinh năm 1990
Địa chỉ: xóm M, xã KC, huyện M, tỉnh Phú Thọ
Bị đơn: Anh Đinh Văn Vọng, sinh năm 1987
Địa chỉ: xóm M, xã KC, huyện M, tỉnh Phú Thọ
Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Đinh Thị Hạnh – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hà Thị Minh N và anh Đinh Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị Minh N và anh Đinh Văn V đều thống nhất xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu cháu Đinh Thị Khánh Ng – Sinh ngày 05/5/2008 và Đinh Thị Khánh L – Sinh ngày 12/11/2012 hiện đang ở cùng anh V. Nay ly hôn chị N và anh V tự nguyện thỏa thuận: Giao cho anh V được tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Đinh Thị Khánh Ng – Sinh ngày 05/5/2008 và Đinh Thị Khánh L – Sinh ngày 12/11/2012 đến khi các con chung thành niên. Chị N không phải

cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không có yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hà Thị Minh N và anh Đinh Văn V đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp: Chị Hà Thị Minh N và anh Đinh Văn V tự nguyện thỏa thuận: Anh Đinh Văn V có trách nhiệm thanh toán cho chị Hà Thị Minh N 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền công sức đóng góp. Thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 04/02/2019.

Khi đến hạn thanh toán, chị Nấm có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Vọng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho chị Nấm thì anh Vọng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí:* Chị Hà Thị Minh N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001586 ngày 28/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND xã Khả Cửu
- L- u HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Vũ Quang Khải